

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH  
V/v đề xuất các mô hình mới,  
chính sách thí điểm, cách làm  
hay trong phát triển  
kinh tế - xã hội

*Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 8 năm 2019*

Kính gửi: Ban Kinh tế Trung ương

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Kinh tế Trung ương tại Công văn số 3569-CV/BKTTTW ngày 01/7/2019 và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi tại Công văn số 3740-CV/TU ngày 11/7/2019 về việc phối hợp triển khai Đề án tổng kết, phổ biến và nhân rộng một số mô hình mới, chính sách thí điểm, cách làm hay trong phát triển kinh tế - xã hội, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo, đề xuất Ban Kinh tế Trung ương 02 mô hình mới, chính sách thí điểm đã triển khai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Đề án thực hiện thí điểm Chính sách khuyến khích hộ nghèo tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị để tăng thu nhập và vươn lên thoát nghèo bền vững trên địa bàn 02 huyện Sơn Tây và Tây Trà trong năm 2018, 2019.

2. Ứng dụng công nghệ cao trong việc phát triển cây đậu nành tại Việt Nam do Nhà máy sữa đậu nành Vinasoy thuộc Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đề xuất.

*(Có Đề cương báo cáo kèm theo)*

UBND tỉnh kính báo cáo Ban Kinh tế Trung ương./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP (TH), CBTH;
- Lưu: VT, THptth251.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Căng**

## **ĐỀ CƯƠNG**

### **BÁO CÁO ĐIỂN HÌNH CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI**

#### **Đề án thực hiện thí điểm Chính sách khuyến khích hộ nghèo tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị để tăng thu nhập và vươn lên thoát nghèo bền vững trên địa bàn 02 huyện Sơn Tây và Tây Trà trong năm 2018, 2019**

*(Kèm theo Công văn số 4379/UBND-TH ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

#### **1. Bối cảnh và sự cấp thiết phải xây dựng mô hình mới/ban hành chính sách thí điểm/hình thành cách làm hay của địa phương**

Trong giai đoạn 2011-2015, Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững trên địa bàn 6 huyện miền núi được các cấp, các ngành triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, đầy đủ đến cơ sở, cộng đồng và người dân nên tỷ lệ hộ nghèo trên các huyện miền núi giảm đạt so với kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên, còn một số tồn tại, hạn chế như: Vẫn còn tình trạng nhiều hộ nghèo còn trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, không muốn làm ăn, có tư tưởng không muốn thoát nghèo để được hưởng nhiều chính sách ưu đãi của nhà nước đối với hộ nghèo. Mặt khác, nhiều chính sách của Nhà nước hỗ trợ không có điều kiện để thúc đẩy động lực cho hộ nghèo tự lao động sản xuất, vươn lên thoát nghèo. Từ những thực tế đó, việc xây dựng Đề án thực hiện thí điểm chính sách hỗ trợ khuyến khích thoát nghèo bền vững trên địa bàn 06 huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 - 2020 là thật sự cần thiết.

#### **2. Quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy (tỉnh, huyện, xã) trong xây dựng/ban hành và triển khai thực hiện mô hình mới/ban hành chính sách thí điểm/ cách làm hay**

##### ***a) Quá trình lãnh đạo, chỉ đạo***

Thực hiện Kết luận số 31-KL/TU ngày 27/4/2016 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ ba Khóa XIX về đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo ở 06 huyện miền núi của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 và Kết luận số 405-KL/TU ngày 22/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án chính sách khuyến khích hỗ trợ hộ nghèo tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị để tăng thu nhập và vươn lên thoát nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 - 2020, UBND tỉnh đã ban hành Đề án thực hiện thí điểm Chính sách khuyến khích hộ nghèo tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị để tăng thu nhập và vươn lên thoát nghèo bền vững trên địa bàn 02 huyện: Sơn Tây và Tây Trà trong năm 2018 (*gọi tắt là Đề án*) kèm theo Quyết định số 536/QĐ-UBND ngày 02/8/2017; sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 và tiếp tục thực hiện thí điểm Đề án năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 24/4/2019.

##### ***b) Nội dung chính sách thí điểm***

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách này và hướng dẫn cho các địa

phương vận động hộ nghèo (*trừ hộ nghèo thuộc diện bảo trợ xã hội*) đăng ký, cam kết, có kế hoạch, phương án sản xuất, kinh doanh, tăng thu nhập để vươn lên thoát nghèo bền vững từ đầu năm. Trong năm, phân công cán bộ để theo dõi hướng dẫn hộ nghèo thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh đã đăng ký; hướng dẫn hộ nghèo ghi chép thu chi hàng tháng để làm cơ sở đánh giá.

- Đến thời điểm cuối năm tổ chức điều tra, rà soát thu nhập của những hộ nghèo đã tham gia đăng ký để lựa chọn và thực hiện hỗ trợ mỗi xã 05 hộ có thu nhập trong năm cao hơn trong số hộ nghèo của xã đã đăng ký cam kết thi đua sản xuất kinh doanh vươn lên thoát nghèo để tiếp tục đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh vươn lên thoát nghèo bền vững, với định mức 15 triệu đồng/hộ.

### **3. Kết quả nổi bật của mô hình mới/chính sách thí điểm/cách làm hay của địa phương**

- Công tác tuyên truyền được tăng cường bằng nhiều hình thức (trên đài phát thanh, thông qua các cuộc họp thôn, trực tiếp đến từng hộ dân...) nên nội dung chính sách được hầu hết các hội dân trên địa bàn nắm bắt, hiểu được mục đích, ý nghĩa của chính sách là hỗ trợ có điều kiện.

- Trách nhiệm cán bộ trực tiếp thực hiện chính sách được nâng cao: Cán bộ được phân công thường xuyên theo dõi, hướng dẫn cho hộ gia đình về đăng ký phương án sản xuất, kinh doanh, hướng dẫn mở sổ nhật ký theo dõi và ghi chép đầy đủ tình hình thu, chi của hộ gia đình phát sinh trong từng tháng, đồng thời hướng dẫn các hộ nghèo cách làm ăn, chăm sóc vật nuôi, cây trồng...

- Các hộ nghèo sau khi được hướng dẫn của cán bộ, công chức các cấp đã có 1.441 hộ nghèo hưởng ứng cao phong trào thi đua, lao động sản xuất và tạo ra nhiều sản phẩm tăng thu nhập cho gia đình.

- Thu nhập của hộ nghèo tham gia Đề án được nâng cao đáng kể, trong đó có 90 hộ được xét chọn tăng từ 400.000 đồng/người/tháng lên 1.450.000 đồng/người/tháng (huyện Tây Trà), từ 641.000/người/tháng lên 1.510.000 đồng/người/tháng (huyện Sơn Tây).

- Việc thực hiện Đề án đã khơi dậy động lực, ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, các hộ nghèo đã nhận thức được việc lao động, sản xuất mới tăng thu nhập cho gia đình; tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước của một bộ phận hộ nghèo đã được cải thiện đáng kể.

- Trên địa bàn 02 huyện cuối năm 2018 có 704 hộ thoát nghèo (*Sơn Tây 392 hộ, Tây Trà 312 hộ*) là những hộ đã đăng ký từ đầu năm. Trong đó, có 90 hộ được xét chọn thụ hưởng chính sách từ Đề án (*15 triệu đồng/hộ*) là những hộ thoát nghèo bền vững không còn khả năng bị tái nghèo. Bởi, các hộ này đã được tuyên truyền làm thay đổi nhận thức có ý chí, quyết tâm lao động sản xuất tăng thu nhập và vươn lên thoát nghèo. Việc hộ nghèo đã đăng ký và tích cực thi đua lao động sản xuất.

### **4. Những vấn đề đặt ra qua thực tiễn triển khai các mô hình mới/chính sách thí điểm/cách làm hay của địa phương**

Qua thực hiện chính sách trong năm 2018 đã đạt được những kết quả nêu trên. Tuy nhiên, qua thực tiễn còn nổi lên một số vấn đề cần xem xét:

- Bản chất của Đề án là "hộ nghèo càng tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị thì càng được hỗ trợ từ kinh phí của nhà nước"; việc tính giá trị sản phẩm làm ra của hộ nghèo rất khó khăn, phức tạp nên Đề án thực hiện theo hướng điều tra thu nhập của hộ trên cơ sở nhật ký ghi chép của hộ gia đình hàng tháng là việc làm khó khăn đối với hộ nghèo, nhất là hộ ở vùng cao, trình độ văn hóa thấp, chưa có kỹ năng ghi chép.

- Việc thực hiện Đề án cần có cán bộ theo dõi, giúp đỡ. Song thực tế cán bộ làm công tác giảm nghèo ở cơ sở đều kiêm nhiệm, không có nhiều thời gian đến hộ gia đình. Sự bất cập này ít nhiều đã ảnh hưởng đến hiệu quả Đề án./.

---

**\* Thông tin chi tiết, xin liên hệ:**

Ông Đỗ Tiến Tân, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

Điện thoại: 0914121850;

Email: tandoqngai@gmail.com

## **ĐỀ CƯƠNG**

### **BÁO CÁO ĐIỂN HÌNH CỦA DOANH NGHIỆP TỈNH QUẢNG NGÃI V/v Ứng dụng công nghệ cao trong việc phát triển cây đậu nành tại Việt Nam của Nhà máy sữa đậu nành Vinasoy thuộc Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi**

*(Kèm theo Công văn số 4379 /UBND-TH ngày 05/8/2019 của  
UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

#### **1. Bối cảnh xây dựng mô hình sản xuất kinh doanh mới/hình thành cách làm hay của Doanh nghiệp**

Cây đậu nành tại Việt Nam trong những năm qua đã giảm đáng kể về năng suất và diện tích gieo trồng do giống thoái hóa, canh tác lạc hậu, giá cả không cạnh tranh và không có đầu ra ổn định.

#### **2. Những điểm mới, sáng tạo, đột phá trong mô hình sản xuất/kinh doanh mới/cách làm hay của Doanh nghiệp**

Công ty Sữa đậu nành Việt Nam là doanh nghiệp đầu tiên trong cả nước chủ động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao trong bảo tồn gen, chọn tạo giống, phát triển vùng trồng và bao tiêu toàn bộ đậu nành hạt.

#### **3. Kết quả nổi bật của mô hình sản xuất/kinh doanh mới/cách làm hay của doanh nghiệp**

Đã tạo lập được ngân hàng gen với 1.533 dòng/giống; 02 giống đậu nành mới được Cục Trồng trọt cấp Bằng bảo hộ và nhiều dòng triển vọng. Phát triển được vùng nguyên liệu tại Tây Nguyên và Miền Trung, đang mở rộng ra phía Bắc và đồng bằng sông Cửu Long.

#### **4. Những vấn đề đặt ra qua thực tiễn triển khai mô hình sản xuất/kinh doanh mới/cách làm hay của doanh nghiệp**

Nhà nước cần hỗ trợ quy hoạch vùng trồng bền vững để Vinasoy góp phần phát triển trở lại cây đậu nành tại Việt Nam./.

---

**\* Thông tin chi tiết, xin liên hệ:**

Ông Ngô Văn Tụ, Giám đốc Nhà máy sữa đậu nành Vinasoy;

Điện thoại: 0903506581;

Email: tu.ngo@vinasoy.com.vn